TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 001

Mã nhận dạng 01441

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi P1 Nhóm : 01 Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
1	13130002	ĐÀO THỊ THU	ÁNH	DH13DT		101	9	0	4	3.4	3	4
2	13130004	HUỲNH QUỐC	BÁO	DH13DT		101	0	3	5	3.2	3	2
3	13130120	LÊ QUANG	BÁO	DH13DT		102	9	9	8	8.6	8	6
4	13130360	NGUYỄN DUY	BÁO	DH13DT		103	9	5	6	6.2	6	2
5	13329007	ĐẶNG CÔNG	BÌNH	CD13TH					V	0	0	0
6	13329011	TRẦN THÁI	BÌNH	CD13TH					V	0	0	0
7	13130128	VÕ SỸ	BÌNH	DH13DT		103	8	0	5.5	3.8	3	8
8	13329015	NGUYỄN THỊ VIỆT	CHINH	CD13TH		105	9		2	2.6	2	6
9	13130135	LÊ ĐĂNG THÀNH	CÔNG	DH13DT					V			
10	13130136	NGUYỄN VĂN	CÔNG	DH13DT		104	9	6	6.5	6.8	6	8
11	13130145	HỒ TRUNG	DŨNG	DH13DT					V	0	0	0
12	13130010	NGÔ XUÂN	DŨNG	DH13DT		106	7		2	2.2	2	2
13	13329026	NGUYỄN TRẦN THÙY	DUYÊN	CD13TH		107	10		2	2.8	2	8
14	13329032	NGUYỄN HÙNG MINH	DƯƠNG	CD13TH					V	0	0	0
15	12130052	HỒ VĂN NGỌC	ĐAN	DH12DT					V	0	0	0
16	13130150	CAO THÀNH	ĐẠT	DH13DT		108	8	7	3.5	5.8	5	8
17	11130005	HUỲNH THANH	ĐIỀN	DH11DT					V	0	0	0
18	13130156	TRẦN THẾ	ĐÔNG	DH13DT					V	0	0	0

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 001

Mã nhận dạng 01441

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi P1 Nhóm : 01 Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
19	13329038	TRẦN NGỌC	ĐỨC	CD13TH					V	0	0	
20	12130008	NGUYỄN HOÀNG	GIA	DH12DT					V	0	0	
21	13130160	PHAN THỊ	GIANG	DH13DT	Giang	407	10	5	25	5	5	
22	13130163	TRẦN VĂN	GIÁP	DH13DT		404			3	1.2	1	2
23	13329040	DƯƠNG BÁ	HÀ	CD13TH		110			2	0.8	0	8
24	13329047	LÂM PHÁT	HẢI	CD13TH		112	3		2	1.4	1	4
25	13329051	VÕ THANH	HẢI	CD13TH					V	0	0	
26	13130014	HỒ THỊ MỸ	HẠNH	DH13DT		113	9	6.5	4.5	6.2	6	2
27	13329053	NGUYỄN THỊ THANH	HẰNG	CD13TH		112	7	0	2.5	2.4	2	4
28	13130015	NGUYỄN VĂN	HẬU	DH13DT			4	0	V	0.8	0	8
29	13130018	VÕ MINH	HIỀN	DH13DT					V	0	0	
30	13329057	LÊ ĐỨC	HIẾU	CD13TH					V	0	0	
31	13130020	NGUYỄN THANH	HOA	DH13DT		114	10	7	5.5	7	7	
32	13130171	TRẦN THỊ MỸ	HOA	DH13DT		115	10	8	5	7.2	7	2
33	13130178	THÂN VĂN	HOẠT	DH13DT		116	10	5	4	5.6	5	6
34	13130183	TRẦN THỊ MỸ	HỒNG	DH13DT		302	5	0	3	2.2	2	2
35	12329058	PHAN VĂN	HỢP	CD12TH					V	0	0	
36	13329070	MAI VIẾT	HÙNG	CD13TH		117	10	6.5	4	6.2	6	2

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 001

Mã nhận dạng 01441

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi P1 Nhóm : 01 Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
37	13130192	TRẦN	HÙNG	DH13DT		118	4	0	4	2.4	2	4
38	13130186	NGUYỄN NGỌC	HUY	DH13DT		119	7	0	3	2.6	2	6
39	13130027	PHÙNG ĐÌNH	HUY	DH13DT		120	5	0	3	2.2	2	2
40	13130189	NGUYỄN THỊ TRÚC	HUYÊN	DH13DT		405	7	0	3	2.6	2	6
41	13329067	ĐINH NGỌC	HUYỀN	CD13TH		121	6	0	3	2.4	2	4
42	13329072	NGUYỄN VĂN	HƯNG	CD13TH					V	0	0	0
43	13130034	TRẦN KHÁNH	HƯNG	DH13DT					V	0	0	0
44	13130036	NGUYỄN THỊ LAN	HƯƠNG	DH13DT		122	10	7	6	7.2	7	2
45	13130197	MỘNG LÝ THU	HƯỜNG	DH13DT		123	9	6.5	4.5	6.2	6	2
46	13130198	TRƯƠNG HỮU	HƯỞNG	DH13DT			5	0	V0	1	1	0
47	12329064	NGUYỄN ANH	KHANH	CD12TH					V	0	0	0
48	13329077	NGUYỄN HOÀNG	KHÁNH	CD13TH		303	3	0	3	1.8	1	8
49	13329078	TRIỆU NGỌC	KHÁNH	CD13TH					V	0	0	0
50	13130205	LÊ SĨ ĐĂNG	KHOA	DH13DT		124	10	5	5	6	6	0
51	13130212	NGUYỄN TRỌNG	KÍNH	DH13DT		125	0	5	2	2.8	2	8
52	13130214	TẠ NGỌC BẢO	LÂM	DH13DT		126	9	5	6	6.2	6	2
53	13329088	LÊ VĂN	LIÊL	CD13TH		127	7	5	4	5.0	5	0
54	13329090	ĐỖ TRỌNG	LINH	CD13TH		128	9	5	4	5.4	5	4

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 001

Mã nhận dạng 01441

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi P1 Nhóm : 01 Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
55	13130044	NGUYỄN DUY	LINH	DH13DT			5	0	V0	1		
56	11329071	NGUYỄN ĐÌNH	LONG	CD11TH					✓	0		
57	12130258	PHÙ HOÀNG	LONG	DH12DT	long	129	0	0	3	1.2		
58	12329057	ĐINH PHƯỚC	LỘC	CD12TH					✓	0		
59	13130220	NGUYỄN PHƯỚC	LỢI	DH13DT		130	5	0	3.5	2.4		
60	13130223	NGUYỄN THỊ	LUYẾN	DH13DT		301	10	7	6	7.2		
61	12130178	NGUYỄN THỊ TRÚC	LY	DH12DT		302	9	8	6	7.4		
62	13329109	NGUYỄN THỊ TUYẾT	MAI	CD13TH		320	9	3	4.5	4.8		
63	12130236	HOÀNG ĐỨC	MẠNH	DH12DT					✓	0		
64	13329110	LÊ HOÀNG	MẾN	CD13TH		304		6	1.5			
65	13329111	BÙI VĂN	MINH	CD13TH		305	0	0	1.5	0.6		
66	13329112	HUỲNH VĂN	MINH	CD13TH		306	0	2	2.5	1.8		
67	13329113	LÊ QUANG	MINH	CD13TH		433	3	2	1	1.8		
68	12329025	NGUYỄN QUỐC	MINH	CD12TH			0	0	V0	0		
69	13130053	NGUYỄN THỊ HUYỀN	MY	DH13DT		308	10	8	6	7.6		
70	13130233	HOÀNG NGỌC	MỸ	DH13DT		309	7	0	3.5	2.8		
71	13130054	ĐINH QUỐC	NAM	DH13DT		403	8	6	3	5.2		
72	11130015	NGUYỄN VĂN	NAM	DH11DT			0	0	V0	0		

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 001

Mã nhận dạng 01441

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi P1 Nhóm : 01 Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
73	13130055	PHẠM QUỐC THỜI	NAY	DH13DT		mỹ	0	0	V0	0	0	0
74	13130059	BÙI TRỌNG	NGHĨA	DH13DT		311	10	8	6	7.6	7	6
75	13130238	LÊ CAO	NGHĨA	DH13DT		322	0	0	2	0.8	0	8
76	13130061	NGUYỄN HỮU	NGHĨA	DH13DT			0	0	V0	0	0	0
77	13130062	TRẦN	NGỌC	DH13DT		312	10	0	3.5	3.4	3	4
78	13130241	LÊ XUÂN	NGUYÊN	DH13DT		313	3	7.5	2	4.4	4	4
79	13329125	NGUYỄN THỊ THẢO	NGUYÊN	CD13TH		314	8	2	2.5	3.4	3	4
80	13130064	NGUYỄN VĂN	NGUYÊN	DH13DT		318	5	0	4	2.6	2	6
81	13130359	NGUYỄN NGỌC	NHÂN	DH13DT		402	10	7	4.5	6.6	6	6
82	13329283	MAI MINH	NHẬT	CD13TH		315	0	0	3.5	1.4	1	4
83	13329136	VÕ THỦY	NHIÊN	CD13TH		316	10	5	3	5.2	5	2
84	11130069	NGUYỄN PHẠM MINH	NHỰT	DH11DT		403	6	0	2.5	2.2	2	2
85	13329144	DƯƠNG NGUYỄN THÀNH	PHÁT	CD13TH		435	2	0	2.5	1.4	1	4
86	13130066	PHẠM TẤN	PHÁT	DH13DT		319	8	0	5.5	3.8	3	8
87	11329053	LÊ VIẾT	PHI	CD11TH		320	0	0	2	0.8	0	8
88	13130253	NGUYỄN TRUNG	PHI	DH13DT		321	0	0	2	0.8	0	8
89	12130244	LÊ QUỐC	PHÚ	DH12DT		324			1.5	0.6	0	6
90	13130068	NÔNG VĂN	PHÚ	DH13DT		323	10	7	3.5	6.2	6	2

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 001

Mã nhận dạng 01441

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi P1 Nhóm : 01 Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
91	13329150	LÊ CẢNH	PHÚC	CD13TH			0	0	V0	0	0	0
92	13130257	VÕ ĐẠI	PHÚC	DH13DT		325	10	5.5	4.5	6.0	6	0
93	11130020	PHAN HỮU	PHƯỚC	DH11DT			0	0	V0	0	0	0
94	13329156	PHAN HỮU	PHƯỚC	CD13TH			4	0	V0	0.8	0	8
95	13329151	HUỲNH NGỌC DUY	PHƯƠNG	CD13TH		412	2	0	2	1.2	1	2
96	13130260	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHƯƠNG	DH13DT		408	10	0	4	3.6	3	6
97	13130262	DƯƠNG THỊ	PHƯỢNG	DH13DT		326	10	5	5	6.0	6	0
98	13130072	PHẠM NHỰT	QUANG	DH13DT		327	8	6	4	5.6	5	6
99	13329161	CỒ DUY	QUÂN	CD13TH		328	7	1	3	3.0	3	0
100	13329162	NGUYỄN BẢO	QUÂN	CD13TH		408	0	0	1.5	0.6	0	6
101	13130073	NGUYỄN MINH	QUÂN	DH13DT		431	2	7.5	4.5	5.2	5	2
102	13329163	PHẠM CAO MINH	QUÂN	CD13TH		304	0	0	1	0.4	0	4
103	13329172	TRƯƠNG NỮ THIÊN KI	QUÝ	CD13TH		402	6	0	3.5	2.6	2	6
104	13130265	TỪ THỊ KIM	QUYÊN	DH13DT		403	4	0	4	2.4	2	4
105	13329169	TRẦN VĂN	QUYẾT	CD13TH			0	0	V0	0	0	0
106	13130269	VŨ LƯU	QUỲNH	DH13DT		404	8	0	0	1.6	1	6
107	13130076	ĐOÀN THỊ	SINH	DH13DT		401	10	6	4.5	6.2	6	2
108	13130271	NGUYỄN TRƯỜNG	SƠN	DH13DT		405	8	0.5	3.5	3.0	3	0

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 001

Mã nhận dạng 01441

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi P1 Nhóm : 01 Tổ : 001

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
109	13329177	PHẠM TUẤN	SƠN	CD13TH			0	0	V0	0	0	0
110	13130272	TRƯƠNG VĂN	SƠN	DH13DT		406	9	0	3.5	3.2	3	2
111	13130273	MAI HỮU	TÀI	DH13DT		305	9	8	7	7.8	7	8
112	13130275	NGUYỄN VĂN THIÊN	TÀI	DH13DT			10	0	V0	2.0	2	0
113	13130078	VƯƠNG TRÍ	TÀI	DH13DT		407	10	7	4	6.4	6	4
114	13329183	HỒ XUÂN	TÂM	CD13TH		306	0	0	2.5	1.0	1	0
115	12130024	NGUYỄN THÀNH	TÂM	DH12DT			0	0	V0	0	0	0
116	13130277	PHAN THỊ NGỌC	TÂM	DH13DT		400	9	8	6	7.4	7	4
117	13329187	VÕ HOÀI	TÂM	CD13TH			0	0	V0	0	0	0
118	13130080	PHẠM TRỌNG	TÂN	DH13DT		413	10	5.5	3.5	5.6	5	6
119	13329189	TRÀ NGỌC	TÂN	CD13TH		308	2	0	3.5	1.8	1	8
120	13130081	NGUYỄN THÀNH	TÂN	DH13DT		401	9	6	3.5	5.6	5	6
121	13329192	NGUYỄN PHẠM HOÀI	THANH	CD13TH			2	0	V0	0.4	0	4
122	13329195	HUỲNH PHƯỚC	THÀNH	CD13TH		309	3	0	4	2.2	2	2
123	13329197	NGUYỄN VĂN	THÀNH	CD13TH		411	0	0	1.5	0.6	0	6
124	13329199	LÊ THỊ	THẢO	CD13TH		412	0	0	2	0.8	0	8
125	13130289	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẮM	DH13DT		413	8	0	4	3.2	3	2
126	13329208	TRẦN QUYẾT	THẮNG	CD13TH		414	7	0	3.5	2.8	2	8

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 **Tổ : 001**

Mã nhận dạng 01441

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 **Ngày Thi :** 15/06/15 **Giờ thi:** 07g00 - phút **Phòng thi** P1 **Nhóm :** 01 **Tổ :** 001

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
127	12329199	DIỆP HOÀNG	THÂN	CD12TH		415	0	1	2	1.2		
128	13130292	TRẦN CÔNG	THỂ	DH13DT		416	10	0	4	3.6		
129	13329209	HUỲNH THỊ ÁI	THI	CD13TH			5	0	✓0	1.0		
130	12329115	ĐÀO VĂN	THIÊN	CD12TH			0	0	✓0	0		
131	13130296	HUỲNH NGỌC	THIÊN	DH13DT		418	8	0	4	3.2		
132	12329075	HÀ VĂN	THUẬN	CD12TH		410	0	0	3	1.2		
133	13329221	NGUYỄN THỊ	THÚY	CD13TH		420	9	0	2.5	2.8		
134	13130303	ĐẶNG THỊ MINH	THƯ	DH13DT		419	10	0	4	3.6		
135	13329223	LƯƠNG ANH	THƯ	CD13TH		421	7	3	3.5	4.0		
136	13130091	NGÔ ANH	TIẾN	DH13DT		310	10	3	3	4.4		
137	13130092	THÁI VĂN	TIẾN	DH13DT		319	10	0	6.5	4.6		
138	13130310	LÊ TRỌNG	TÍN	DH13DT		312	10	7	5.5	7.0		

Số lượng vắng: 39 **Hiện diện: :** 99

Cán bộ coi thi 1 **Cán bộ coi thi 2** **Xác nhận của khoa/bộ môn** **Cán bộ chấm thi 1** **Cán bộ chấm thi 2**

Trần Thị Thanh Ngọc

Nguyễn Thị N. Trâm

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 002

Mã nhận dạng 01442

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi R406 Nhóm : 01 Tổ : 002

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
1	13329233	NGUYỄN THANH	TÍN	CD13TH			0	0	V0	0	0	0
2	13329232	VÕ TRƯỜNG QUANG	TÌNH	CD13TH	Tình	422	5	2	3.5	3.2	3	2
3	12130114	NGUYỄN MINH	TOẠI	DH12DT	Toại	423	0	0	3	1.2	1	2
4	13329237	NGÔ BẢO	TOÀN	CD13TH	Toàn	313	10	5	6	6.4	6	4
5	13130314	LÊ CHÍ	TOẢN	DH13DT	Toản	424	8	9	5.5	7.4	7	4
6	13130316	NGUYỄN THANH	TÒNG	DH13DT	Tòng	314	5	8	6.5	6.8	6	8
7	13130317	NGUYỄN VĂN	TRÀ	DH13DT	Trà	425	5	0	5.5	3.2	3	2
8	13130096	PHẠM THỊ THANH	TRÀ	DH13DT	Thanh	426	0	0	3.5	1.4	1	4
9	13329238	PHAN THỊ THU	TRANG	CD13TH	Thu	427	10	6	4	6.0	6	0
10	12329129	CAO THANH MINH	TRÍ	CD12TH			0	0	V0	0	0	0
11	12329127	VÕ VĂN	TRÍ	CD12TH			0	0	V0	0	0	0
12	13130321	NGUYỄN THỊ TUYẾT	TRINH	DH13DT	Trinh	428	10	0	5	4.0	4	0
13	13130099	LÊ KIM	TRUNG	DH13DT	Trung	429	9	7	4	6.2	6	2
14	13329249	NGUYỄN QUỐC	TRUNG	CD13TH	Trung	411	2	0	2	1.2	1	2
15	13130344	NGUYỄN MINH	TÚ	DH13DT	Tú	315	10	8	8	8.4	8	4
16	12130278	PHẠM MINH	TÚ	DH12DT			0	0	V0	0	0	0
17	13329262	TỪ HỮU	TÚ	CD13TH			0	0	V0	0	0	0
18	13130336	NGUYỄN ANH	TUẤN	DH13DT			0	0	V0	0	0	0

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 002

Mã nhận dạng 01442

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi R406 Nhóm : 01 Tổ : 002

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
19	13130101	NGUYỄN TRUNG	TUẤN	DH13DT			4	0	V0	0.8	0	8
20	13130339	VŨ QUỐC	TUẤN	DH13DT		430	7	0	3.5	2.8	2	8
21	13130340	VY THANH	TUẤN	DH13DT		316	7	7	4.0	5.8	5	8
22	12130122	ĐỖ THANH	TÙNG	DH12DT			0	0	0	0	0	0
23	13329259	NGUYỄN NGỌC	TÙNG	CD13TH		317	5	0	2	1.8	1	8
24	13130343	VÕ XUÂN	TÙNG	DH13DT		318	10	8	5	7.2	7	2
25	13130103	NGUYỄN THỊ ÁNH	TUYẾT	DH13DT		320	9	0	3	3.0	3	0
26	13329268	CAO THỊ CẨM	UYÊN	CD13TH		321	6	0	3.5	2.6	2	6
27	11130059	NGUYỄN THỊ CẨM	UYÊN	DH11DT			0	0	V0	0	0	0
28	13329271	NGUYỄN TRƯƠNG HOÀN	VĂN	CD13TH			0	0	V0	0	0	0
29	13130349	PHẠM ĐÌNH	VĂN	DH13DT		322	0	0	3	1.2	1	2
30	13130350	TRẦN THỊ NGỌC	VÂN	DH13DT			3	0	V0	0.6	0	6
31	12329193	ĐẶNG THỊ TƯỜNG	VI	CD12TH		323	5	0	2	1.8	1	8
32	13329273	NGUYỄN HOÀNG	VI	CD13TH		324	0	0	1.5	0.6	0	6
33	13130352	ĐINH XUÂN	VIỆT	DH13DT			2	0	V0	0.4	0	4
34	13329274	LÊ HẢI	VIỆT	CD13TH		325	9	6	6	6.6	6	6
35	13329275	TRẦN XUÂN	VINH	CD13TH		326	2	0	3	1.6	1	6
36	10130124	HUỲNH CAO	VĨNH	DH10DT			0	0	V0	0	0	0

Scanned by CamScanner

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
PHÒNG ĐÀO TẠO

Nhóm : 01 Tổ : 002

Mã nhận dạng 01442

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học Kỳ 2 - Năm Học 14-15

Môn Học : Thiết kế hướng đối tượng-214352 Ngày Thi : 15/06/15 Giờ thi: 07g00 - phút Phòng thi R406 Nhóm : 01 Tổ : 002

STT	Mã SV	Họ và tên		LỚP	ký tên	Số tờ	Đ 1 (%)	Đ 2 (%)	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô tròn điểm phần nguyên	Tô tròn điểm phần lẻ
37	13130111	NGUYỄN TUẤN	VŨ	DH13DT		327	6	0	35	2.6	2	6
38	13130357	HỒ THỊ	XINH	DH13DT	Xinh	328	10	7	3	6.0	6	0
39	13329280	LÊ THỊ	XUÂN	CD13TH		404	9	0	3	3.0	3	0
40	13130113	VÕ THỊ HOÀI	XUÂN	DH13DT		410	10	6.5	5	6.6	6	6
41	13130358	NGUYỄN VĂN	YÊN	DH13DT		604	10	8.0	4.0	6.8	6	8

Số lượng vắng: 13 Hiện diện: : 28

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Xác nhận của khoa/bộ môn Cán bộ chấm thi 1 Cán bộ chấm thi 2

Ng Thị N.Trâm Trần Thị Thanh Ngọc Lê Phi Hùng Lê Phi Hùng

Scanned by CamScanner